HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 25 /2023/NQ-HĐND	*An Giang, ngày 07 tháng 12 năm 2023*

NGHỊ QUYẾT
Hủy bỏ danh mục dự án có thu hồi đất và sử dụng đất trồng lúa năm 2021 ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 17

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 43 2014 NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01 2017 NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Xét Tờ trình số 1125 TTr-UBND ngày 27 tháng 11 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết hủy bỏ danh mục dự án có thu hồi đất và sử dụng đất trồng lúa năm 2021 ban hành kèm theo Nghị quyết số 16 2020 NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hủy bỏ danh mục 14 dự án có thu hồi đất và sử dụng đất trồng lúa năm 2021 ban hành kèm theo Nghị quyết số 16/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh (Chi tiết tại Danh mục kèm theo).

Lý do hủy bỏ: Do quá 03 năm chưa có quyết định thu hồi đất hoặc chưa được phép chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang Khóa X Kỳ họp thứ 17 thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 17 tháng 12 năm 2023.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Vụ Công tác Quốc hội, Địa phương và Đoàn thể - VPCP;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực IX;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Website Chính phủ;
- Bí thư Tỉnh ủy;
- Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh, Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cơ quan thường trú TTXVN tại AG, Báo Nhân dân tại AG, Truyền hình Quốc hội tại tỉnh An Giang;
- Báo An Giang, Đài PT-TH An Giang;
- Website tỉnh, Trung tâm Công báo - Tin học, Cổng thông tin điện tử Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, Phòng Công tác HĐND-M.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Lê Văn Nưng

Danh mục

DỰ ÁN CÓ THU HỒI ĐẤT VÀ SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA NĂM 2021 BAN HÀNH KÈM THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 16/2020/NQ-HĐND NGÀY 08 THÁNG 12 NĂM 2020 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BỊ HỦY BỎ

(Kèm theo Nghị quyết số 25/2023/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang)

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Xã, phường, thị trấn	Quy mô dự án (m2)	Diện tích thu hồi đất (m2)			Diện tích sử dụng đất trồng lúa (m2)	Nguyên nhân hủy bỏ	Ghi chú
					Tổng diện tích thu hồi đất	Trong đó:				
						Thu hồi đất trồng lúa	Thu hồi các loại đất khác			
I	**Thành phố Long Xuyên**			**23.221,6**	**16.698,9**	**0,0**	**16.698,9**	**1.100,0**		
1	Khu dân cư Kênh Đào	Công ty TNHH Thương Mại Quảng Cáo Việt Hàn	Mỹ Phước	6.522,7	0,0	0,0	0,0	1.100,0	Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất	Hủy bỏ luôn
2	Nâng cấp Đường Thoại Ngọc Hầu (đoạn từ cầu Tầm Bót trong - đường Dương Diên Nghệ)	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực thành phố Long Xuyên	Mỹ Phước và Mỹ Quý	6 918,9	6 918,9	0,0	6 918,9	0,0	Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định thu hồi đất (tiến độ: Đang tổ chức đo đạc lập bản đồ thu hồi đất).	Hủy bỏ và có đăng ký trở lại thực hiện năm 2024
3	San lấp mặt bằng rạch Xẻo Thoại (hạng mục: đường giao thông)	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực thành phố Long Xuyên	Mỹ Quý	9 780,0	9 780,0	0,0	9 780,0	0,0	Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định thu hồi đất (tiến độ: Đang tổ chức đo đạc lập bản đồ thu hồi đất).	Hủy bỏ và có đăng ký trở lại thực hiện năm 2024
II	**Thành phố Châu Đốc**			**121.854,4**	**21.669,5**	**21.669,5**	**0,0**	**27.101,3**		
4	Kho tập kết hàng hóa xe khách Huê Nghĩa	Công ty TNHH Huệ Nghĩa	Châu Phú B	1 084,9	0,0	0,0	0,0	600,0	Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất	Hủy bỏ luôn
5	Xây dựng đường Thủ Khoa Huân nối dài	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực thành phố Châu Đốc	Vĩnh Mỹ	21 669,5	21 669,5	21.669,5	0,0	0,0	Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định thu hồi đất	Hủy bỏ luôn
6	Khu đô thị - thương mại Bắc Kênh Đào	Công ty Cổ phần Đia Ốc ICI An Thịnh	Vĩnh Mỹ	99.100,0	0,0	0,0	0,0	26 501,3	Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất (tiến độ: Chủ đầu tư dự án đang tiếp tục thỏa thuận tạo quỹ đất với hộ dân).	Hủy bỏ và có đăng ký trở lại thực hiện năm 2024
III	**Thị xã Tân Châu**			**138.006,0**	**138.006,0**	**137.806,0**	**200,0**	**0,0**		
7	Tuyến dân cư Long An	UBND thị xã Tân Châu	Long An	48.006,0	48.006,0	48.006,0	0,0	0,0	Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định thu hồi đất.	Hủy bỏ luôn

TT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Xã, phường, thị trấn	Quy mô dự án (m2)	Diện tích thu hồi đất (m2)			Diện tích sử dụng đất trồng lúa (m2)	Nguyên nhân hủy bỏ	Ghi chú
					Tổng diện tích thu hồi đất	Trong đó:				
						Thu hồi đất trồng lúa	Thu hồi các loại đất khác			
8	Nâng cấp hệ thống đê cấp III vùng Đông kênh Bảy Xã, thị xã Tân Châu	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh An Giang	Tân An	90.000,0	90.000,0	89.800,0	200,0	0,0	Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định thu hồi đất	Hủy bỏ luôn
IV	**Huyện Chợ Mới**			**10.175,2**	**3.482,4**	**3.482,4**	**0,0**	**0,0**		
9	Trường Trung học phổ thông Lương Văn Cù	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và khu vực phát triển đô thị tỉnh An Giang	Mỹ Hội Đông	10.175,2	3.482,4	3.482,4	0,0	0.0	Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định thu hồi đất (tiến độ: Đã tổ chức đo đạc xong lập bản đồ thu hồi đất).	Hủy bỏ và có đăng ký trở lại thực hiện năm 2024
V	**Huyện Châu Phú**			**45.001,0**	**33.958,0**	**28.258,0**	**5.700,0**	**0,0**		
10	Nâng cấp bến đò Khánh Hòa - Hòa Bình, nối liền xã Khánh Hòa, huyện Châu Phú và xã Hòa Lạc, huyện Phú Tân	Hộ kinh doanh Đặng Trần Trung	Khánh Hòa	38.632,0	32.958,0	27.258,0	5.700,0	0.0	Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định thu hồi đất.	Hủy bỏ luôn
11	Trường Tiểu học A Bình Long	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng khu vực huyện Châu Phú	Bình Long	6.369,0	1.000,0	1.000,0	0,0	0.0	Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định thu hồi đất (tiến độ: Đang lập thủ tục điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án).	Hủy bỏ và có đăng ký trở lại thực hiện năm 2024
VI	**Thị xã Tịnh Biên**			**1.514.674,0**	**1.500.000,0**	**1.024.100,0**	**475.900,0**	**14.674,0**		
12	Khu đô thị mới Sao Mai Cầu Đinh 1	Công ty Cổ phần Tập đoàn Sao Mai	Tịnh Biên	850.000,0	850.000,0	579.300,0	270.700,0	0,0	Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất	Hủy bỏ luôn
13	Khu đô thị mới Sao Mai Cầu Đinh 2	Công ty Cổ phần Tập đoàn Sao Mai	Tịnh Biên	650.000,0	650.000,0	444.800,0	205.200,0	0,0	Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất	Hủy bỏ luôn
14	Khu du lịch nông nghiệp công nghệ cao Nhơn Hưng	Công ty Cổ phần Xăng dầu KK Oil	Nhơn Hưng	14.674,0	0,0	0.0	0,0	14.674,0	Đã hết thời hạn hiệu lực 03 năm nhưng chưa có quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất.	Hủy bỏ luôn
	Tổng cộng: 14 dự án			**1.852.932,2**	**1.713.814,8**	**1.215.315,9**	**498.498,9**	**42.875,3**		